

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1987 /UBND-NC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 02 năm 2026

V/v chấn chỉnh, nâng cao
chất lượng công tác xây dựng,
hoàn thiện hệ thống văn bản
quy phạm pháp luật
và hiệu quả thi hành pháp luật
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường.

Trên cơ sở Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 17/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trong thời gian qua, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân xã, phường, Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là cấp xã) được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, qua báo cáo kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản cho thấy một số văn bản quy phạm pháp luật do cấp tỉnh, cấp xã ban hành vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Một số văn bản quy phạm pháp luật ban hành có sai sót về căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật trình bày; việc xác định thời điểm có hiệu lực thi hành chưa phù hợp; việc đánh số văn bản quy phạm pháp luật được ban hành chưa bảo đảm tính liên tiếp theo quy định; việc tham mưu xử lý văn bản trái pháp luật theo Kết luận của cấp có thẩm quyền chưa kịp thời...

Nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành

a) Quán triệt, chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý thực hiện nghiêm trình tự,

thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu kỹ quy định về thể thức trình bày và mẫu văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu xây dựng, ban hành văn bản phù hợp về thẩm quyền, nội dung, hình thức theo đúng quy định của pháp luật.

b) Thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện những nội dung có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp để kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ kịp thời.

c) Chủ động, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; khẩn trương rà soát các văn bản có nội dung trái pháp luật hoặc nội dung không phù hợp theo kết luận kiểm tra của Sở Tư pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền để kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời.

d) Chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong công tác kiểm tra, theo dõi việc tổ chức thi hành pháp luật; chủ động đề xuất các giải pháp thực thi hiệu quả công tác thi hành pháp luật; phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

đ) Bố trí, sắp xếp công chức làm công tác pháp chế có trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Chủ tịch UBND các xã, phường

a) Chỉ đạo, quán triệt các phòng, bộ phận chuyên môn xác định đúng thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung); ban hành văn bản phải phù hợp về nội dung, hình thức theo đúng quy định của pháp luật.

b) Đôn đốc, chỉ đạo phòng, bộ phận chuyên môn thực hiện tốt công tác thẩm định, tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quản lý. Khẩn trương rà soát, xử lý các văn bản có nội dung không phù hợp theo kết luận kiểm tra của Sở Tư pháp để xử lý và có báo cáo kịp thời theo quy định.

c) Theo dõi, thực hiện tốt công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn; chủ động, kịp thời xử lý hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

d) Thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo công tác văn bản theo chuyên đề, định kỳ hàng năm đảm bảo đúng thời gian, nội dung chất lượng.

3. Sở Tư pháp

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản, chủ động, kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc soạn thảo, xây dựng ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

b) Kiểm soát chặt chẽ chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm các văn bản quy phạm pháp luật ban hành tuân thủ theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

c) Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền; kịp thời tham mưu xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, theo dõi sát sao việc xử lý văn bản sau khi có kết luận kiểm tra. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê bình, xử lý nghiêm đối với cơ quan, đơn vị chậm tham mưu xử lý văn bản trái pháp luật.

d) Tăng cường hoạt động theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật của các Sở, ban, ngành, địa phương để kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.

đ) Nghiên cứu, hướng dẫn kịp thời về chuyên môn nghiệp vụ đối với công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật khi có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc theo đề nghị của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường; tham mưu tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

4. Văn phòng UBND tỉnh

a) Rà soát kỹ hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị trình, đảm bảo hồ sơ hoàn chỉnh, tuân thủ đúng quy trình xử lý theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 314/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Trong quá trình lấy ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì soạn thảo xác định các nội dung còn vướng mắc, phát sinh để Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung cho ý kiến để tháo gỡ, nâng cao hiệu quả trong quá trình rà soát, tham mưu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan soạn thảo thực hiện xác định chính xác hiệu lực thi hành của văn bản, thể thức, kỹ thuật trình bày theo đúng quy định; thực hiện việc lấy số, ký hiệu văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm

đ khoản 3 Tiêu mục II Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; phát hành văn bản quy phạm pháp luật đúng số thứ tự và đảm bảo thời hạn cung cấp văn bản quy phạm pháp luật về Sở Tư pháp để cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và thực hiện chức năng tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các Phòng, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út